



XÂY DỰNG HỆ THỐNG CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TÍCH CỰC TRONG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

PGS.TS. MAI VĂN TRINH - Bộ Giáo dục và Đào tạo

ThS. NGUYỄN ĐĂNG THUẤN - Trường Đại học Sài Gòn

1. Đặt vấn đề

Tích cực và tích cực hóa hoạt động nhận thức đã được nhiều nhà nghiên cứu đề cập. Nghiên cứu của Trần Bá Hoành, Ngô Quang Sơn và Bùi Văn Đoàn đã xây dựng cơ sở lý luận của các phương pháp dạy học nhằm tích cực hóa hoạt động người học (các phương pháp dạy học tích cực) [1]. Nghiên cứu của Thái Duy Tuyên đã xây dựng cơ sở lý luận về bản chất của tính tích cực nhận thức, các mức độ nhận thức và các biểu hiện của tính tích cực hoạt động nhận thức của học sinh (HS) để đặt nền móng cho việc đánh giá hiệu quả tích cực hóa hoạt động nhận thức của HS trong các hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, theo tác giả Lâm Quang Thiệp, để đánh giá một đối tượng, ta cần xây dựng các tiêu chí đánh giá dựa trên những dấu hiệu, biểu hiện của đối tượng, đồng thời, xây dựng phương pháp đo lường các tiêu chí đó [2]. Tính tích cực nhận thức của HS có những biểu hiện quan sát được ngay trong giờ học nhưng có những biểu hiện kéo dài theo thời gian. Những khó khăn đó làm cho việc đánh giá tính tích cực nhận thức của người học luôn là vấn đề khó khăn cho các nhà nghiên cứu giáo dục. Tuy nhiên, với mức độ sai số chấp nhận cùng sự cần thiết cần có một thang đo đánh giá tính tích cực, chúng tôi để xuất các tiêu chí, thang đo, phương pháp đo để đánh giá tính tích cực của HS trong các hoạt động học tập trên lớp hiện nay.

2. Xây dựng hệ thống các tiêu chí đánh giá mức độ tích cực nhận thức trong học tập của HS trung học phổ thông

2.1. Tính tích cực nhận thức của người học

Tính tích cực nhận thức của người học thể hiện ở sự nỗ lực của cá nhân trong học tập, nghiên cứu (biểu hiện ở sự huy động các chức năng tâm lý nhằm giải quyết các vấn đề nhận thức) làm cho nhân cách của chủ thể ngày càng phát triển và hoàn thiện [3]. Trong hoạt động học tập, nó diễn ra ở nhiều phương diện khác nhau: tri giác tài liệu, thông hiểu tài liệu, ghi nhớ, luyện tập, vận dụng,... và biểu hiện ở nhiều hình thức đa dạng, phong phú. Các hình thức biểu hiện của tính tích cực là [4]:

+ Xúc cảm học tập: Thể hiện ở niềm vui khi thực hiện yêu cầu và hăng hái trả lời các câu hỏi của giáo viên (GV); thích phát biểu ý kiến trước vấn đề đặt ra hay thắc mắc, đòi hỏi giải thích cặn kẽ những vấn đề chưa rõ.

+ Chú ý: HS tập trung chú ý học tập, lắng nghe, theo dõi mọi hành động của GV.

+ Sự nỗ lực của ý chí: Thể hiện ở sự kiên trì, nhẫn nại, vượt khó khăn khi giải quyết nhiệm vụ nhận thức. Kiên trì hoàn thành các bài tập và không nản lòng trước những tình huống khó khăn.

+ Hành vi: Hăng hái tham gia vào mọi hình thức của hoạt động học tập; giơ tay phát biểu ý kiến, bổ sung câu trả lời của bạn; ghi chép cẩn thận, đầy đủ; cử chỉ khẩn trương khi thực hiện các hành động tư duy; đóng góp

những suy nghĩ, quan niệm mới, sáng tạo.

+ Kết quả linh hồn: Nhanh; đúng; tái hiện được khi cần; chủ động vận dụng kiến thức, kỹ năng khi gặp tình huống mới để nhận thức những vấn đề mới.

Ngoài ra, những biểu hiện về mặt cảm xúc khó nhận ra hơn như sự thờ ơ hay hào hứng; phớt lờ hay ngạc nhiên trước nội dung của bài học hoặc khi thực hiện yêu cầu học tập. Các dấu hiệu này biểu hiện ở mức độ khác nhau của mỗi HS, lộ rõ ở các lớp dưới và kín đáo hơn ở các lớp trên. Đặc biệt, tính tích cực học tập có mối liên hệ nhân quả với các phẩm chất nhân cách của người học như: Tính tự giác, tính độc lập tư duy, tính chủ động, tính sáng tạo.

2.2. Khái niệm tiêu chí

Tiêu chí là dấu hiệu, tính chất được chọn làm căn cứ, làm chuẩn để so sánh, đối chiếu, xác định mức độ, kết quả đạt được của đối tượng cần đánh giá [5]. Để xác định được hệ thống các tiêu chí, ta cần tìm những dấu hiệu, tính chất đặc trưng của đối tượng. Việc xác định các tiêu chí cần quan tâm đến những nguyên tắc sau: *Nguyên tắc 1: Tiêu chí phải so sánh được (một trong các thuộc tính chung của các đối tượng); Nguyên tắc 2: Tiêu chí phải toàn diện, hướng đến bộ tiêu chí với đầy đủ các đặc trưng của đối tượng; Nguyên tắc 3: Tiêu chí phải khả thi trong đánh giá, đo lường (các tiêu chí phải lượng giá được).*

Sau khi xác định được hệ thống các tiêu chí để đánh giá đối tượng, ta cần xây dựng phương pháp đo, lượng giá các tiêu chí và thang đo tương ứng. Mỗi phương pháp đo cần đảm bảo tính khả thi, khách quan, phù hợp với nội dung tiêu chí và có thang đo phù hợp. Ví dụ, tiêu chí hăng hái phát biểu trong đánh giá tính tích cực hoạt động nhận thức của người học, ta có thể sử dụng phương pháp quan sát và đếm số lần HS giơ tay phát biểu cho mỗi câu hỏi.

Sau khi có thang đo, phương pháp đo cho các tiêu chí, ta cần xác định mức độ so sánh của các tiêu chí với một chuẩn nào đó, gọi là các tiêu chuẩn. Các tiêu chuẩn chính là mức độ các tiêu chí đạt được. Các tiêu chuẩn có thể được quy định bởi một tổ chức hoặc được lấy giá trị trung bình của các đối tượng.

2.3. Hệ thống tiêu chí, thang đo, phương pháp đo tính tích cực

Để đánh giá tính tích cực, chúng tôi để xuất các tiêu chí sau: *Tiêu chí 1: Tập trung chú ý trong giờ học; Tiêu chí 2: Hăng hái phát biểu trong giờ học; Tiêu chí 3: Chủ động nêu câu hỏi hoặc phản biện trong giờ học; Tiêu chí 4: Ghi chép nội dung bài học đầy đủ; Tiêu chí 5: Tham gia sôi nổi vào các hoạt động nhóm; Tiêu chí 6: Thực hiện nhiệm vụ về nhà đầy đủ; Tiêu chí 7: Kết quả bài kiểm tra sau khi học. Chúng tôi có phương pháp đo các tiêu chí như sau:*



Tiêu chí	Phương pháp đo	Chú ý khi đo
1	Quan sát sự chú ý của HS trong giờ học	Quan sát không trực tiếp đánh giá khách quan hơn quan sát trực tiếp
2	Quan sát và đếm số lần HS phát biểu trong giờ học	Số lượng HS giờ tay tùy thuộc chất lượng câu hỏi
3	Đếm số lần HS chủ động nêu câu hỏi hoặc phản biện	
4	Kiểm tra vở ghi chép của HS	
5	Quan sát mức độ tham gia hoạt động nhóm của HS	Quan sát không trực tiếp đánh giá khách quan hơn quan sát trực tiếp
6	Kiểm tra vở bài tập về nhà của HS hoặc đánh giá số câu trả lời đúng khi kiểm tra bài cũ hoặc đánh giá chất lượng công việc chuẩn bị về nhà của HS	
7	Thống kê điểm bài kiểm tra sau khi học	Bài kiểm tra nên thiết kế dạng trắc nghiệm nhiều lựa chọn, tiến hành sau 2 tuần

Chúng tôi xây dựng thang đo các tiêu chí như sau:

Tiêu chí 1: Tập trung chú ý trong giờ học

TT	Họ tên HS	Thang điểm					
1	Nguyễn Văn A	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5
1	2	3	4	5			
2	Trần Văn B	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5
1	2	3	4	5			

1 điểm: HS không chú ý nghe giảng; 2 điểm: Thỉnh thoảng HS chú ý đến bài giảng; 3 điểm: HS có chú ý nhưng thỉnh thoảng mất tập trung; 4 điểm: HS chú ý hoàn toàn trong giờ học; 5 điểm: HS chú ý say mê (qua các biểu hiện tâm lí như sắc mặt biểu hiện sự thích thú, linh hoạt,...).

Ta đánh giá điểm trung bình của tiêu chí 1 như sau:
Điểm TBTC 1 = (Σ điểm của HS i)/số HS.

Tiêu chí 2: Hăng hái phát biểu trong giờ học

TT	Câu hỏi	Phần trăm phát biểu	Thang điểm	Trọng số câu hỏi	Điểm của câu hỏi					
1	Câu hỏi 1	78%	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5	1	4
1	2	3	4	5						
2	Câu hỏi 2	25%	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5	2	4
1	2	3	4	5						
...							

1 điểm: Không có HS nào phát biểu; 2 điểm: Từ 20% đến dưới 40% HS phát biểu; 3 điểm: Từ 40% đến dưới

60% HS phát biểu; 4 điểm: Từ 60% đến dưới 80% HS phát biểu; 5 điểm: Từ 80% trở lên HS phát biểu.

Sau khi tính điểm từng câu hỏi, điểm trung bình cho tiêu chí 2 tính như sau: Điểm TBTC 2 = (Σ điểm câu hỏi i)/(Σ các trọng số).

Tiêu chí 3: Chủ động nêu câu hỏi hoặc phản biện trong giờ học

Số lượng câu hỏi hoặc phản biện	Thang điểm	Điểm TBTC 3					
3	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5	4
1	2	3	4	5			

1 điểm: Không có câu hỏi hoặc phản biện; 2 điểm: Có 1 câu hỏi hoặc phản biện; 3 điểm: Có 2 câu hỏi hoặc phản biện; 4 điểm: Có 3 câu hỏi hoặc phản biện; 5 điểm: Có 4 câu hỏi hoặc phản biện trở lên.

Tiêu chí 4: Ghi chép nội dung bài học đầy đủ

Tổng số HS kiểm tra vở ngẫu nhiên	Phần trăm ghi chép bài đầy đủ	Thang điểm	Điểm TBTC 4					
12	78%	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5	4
1	2	3	4	5				

1 điểm: Không có HS nào ghi chép bài đầy đủ; 2 điểm: Từ 20% đến dưới 40% HS ghi chép bài đầy đủ; 3 điểm: Từ 40% đến dưới 60% HS ghi chép bài đầy đủ; 4 điểm: Từ 60% đến dưới 80% HS ghi chép bài đầy đủ; 5 điểm: Từ 80% trở lên HS ghi chép bài đầy đủ.

Tiêu chí 5: Tham gia sôi nổi vào các hoạt động nhóm

TT	Họ tên HS	Thang điểm					
1	Nguyễn Văn A	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5
1	2	3	4	5			
2	Trần Văn B	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5
1	2	3	4	5			

1 điểm: HS không tham gia vào hoạt động của nhóm; 2 điểm: Thỉnh thoảng HS tham gia vào hoạt động của nhóm; 3 điểm: HS có tham gia nhưng thỉnh thoảng mất tập trung; 4 điểm: HS tham gia đầy đủ các hoạt động nhóm; 5 điểm: HS tham gia sôi nổi, tích cực các hoạt động nhóm.

Ta đánh giá điểm trung bình của tiêu chí 5 như sau:
Điểm TBTC 5 = (Σ điểm của HS i)/số HS.

Tiêu chí 6: Thực hiện nhiệm vụ về nhà đầy đủ

Tổng số HS kiểm tra vở ngẫu nhiên	Phần trăm ghi chép bài đầy đủ	Thang điểm	Điểm TBTC 6					
12	78%	<table border="1" style="margin-left: auto; margin-right: auto;"><tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td></tr></table>	1	2	3	4	5	4
1	2	3	4	5				

1 điểm: Không có HS nào hoàn thành nhiệm vụ về nhà; 2 điểm: Từ 20% đến dưới 40% HS hoàn thành nhiệm vụ về nhà; 3 điểm: Từ 40% đến dưới 60% HS hoàn thành nhiệm vụ về nhà; 4 điểm: Từ 60% đến dưới 80% HS hoàn thành nhiệm vụ về nhà; 5 điểm: Từ 80% trở lên HS hoàn thành nhiệm vụ về nhà.

(Xem tiếp trang 57)